

Số: /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Nhiệm vụ thiết kế phương án thiết kế kiến trúc nút giao thông ngã tư Vũng Tàu (thuộc Dự án đường trên cao dọc Quốc lộ 51 từ ngã tư Vũng Tàu đến Nút giao đường Võ Nguyên Giáp với Cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 26 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 28 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về chủ trương đầu tư Dự án đường trên cao dọc Quốc lộ 51 từ Ngã tư Vũng Tàu đến nút giao đường Võ Nguyên Giáp với cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 200/TTr-SXD ngày 12 tháng 8 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Nhiệm vụ thiết kế phương án thiết kế kiến trúc nút giao thông ngã tư Vũng Tàu (thuộc Dự án đường trên cao dọc Quốc lộ 51 từ ngã tư Vũng Tàu đến Nút giao đường Võ Nguyên Giáp với Cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu).

Điều 2. Sở Xây dựng tổ chức triển khai thực hiện thi tuyển phương án thiết kế kiến trúc nút giao thông ngã tư Vũng Tàu (thuộc Dự án đường trên cao dọc Quốc lộ 51 từ ngã tư Vũng Tàu đến Nút giao đường Võ Nguyên Giáp với Cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu) theo Nhiệm vụ thiết kế được phê duyệt và các quy định hiện hành khác có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Công Thương; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
 - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
 - Chánh, các Phó Chánh Văn phòng UBND thành phố;
 - Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai (*Cổng thông tin điện tử*);
 - Lưu: VT, KTNS, KTN.
- N.T.Nh.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Văn Hà

NHIỆM VỤ THIẾT KẾ

Thi tuyển phương án thiết kế kiến trúc nút giao thông ngã tư Vũng Tàu (thuộc Dự án đường trên cao dọc Quốc lộ 51 từ ngã tư Vũng Tàu đến Nút giao đường Võ Nguyên Giáp với Cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai)

I. GIỚI THIỆU CHUNG

1. Tên cuộc thi: Thi tuyển phương án thiết kế kiến trúc nút giao thông Ngã tư Vũng Tàu (thuộc Dự án đường trên cao dọc Quốc lộ 51 từ ngã tư Vũng Tàu đến Nút giao đường Võ Nguyên Giáp với Cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu).

2. Cơ quan quyết định thi tuyển: Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai.

3. Cơ quan tổ chức thi tuyển: Sở Xây dựng thành phố Đồng Nai.

4. Địa điểm xây dựng công trình: Các phường Trăn Biên, Long Hưng, Phước Tân, Long Bình thuộc thành phố Đồng Nai.

Địa điểm thi tuyển nút giao: Phường Trăn Biên và phường Long Hưng, thành phố Đồng Nai.

5. Hình thức thi tuyển

Thi tuyển hạn chế. Cơ quan tổ chức thi tuyển mời các đơn vị tư vấn có uy tín trong và ngoài nước có đủ năng lực chuyên môn hành nghề theo quy định pháp luật hiện hành tự nguyện tham gia thi tuyển. Hội đồng thi tuyển đánh giá, xếp hạng, lựa chọn phương án tối ưu nhất báo cáo Cơ quan tổ chức thi tuyển trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định phê duyệt.

6. Đối tượng tham dự:

Cuộc thi tuyển dành cho các đơn vị tư vấn thiết kế là công ty, tổ chức hoặc liên danh, đặc biệt am hiểu chuyên ngành kiến trúc, quy hoạch, giao thông cầu đường đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật và tính đặc thù của công trình thi tuyển, có đủ năng lực hoạt động, uy tín, có kinh nghiệm thực tế liên quan và hành nghề thiết kế công trình giao thông đường bộ (cầu, đường bộ, nút giao thông).

II. LÝ DO, MỤC ĐÍCH TỔ CHỨC THI TUYỂN

Trong giai đoạn hiện nay, khu vực Đông Nam Bộ nói chung và thành phố Đồng Nai nói riêng đang phát triển mạnh mẽ, kéo theo nhu cầu cấp thiết về nâng cao năng lực hạ tầng giao thông và mở rộng không gian đô thị. Trục Quốc lộ 51 giữ vai trò quan trọng trong kết nối liên vùng, đặc biệt giữa Đồng Nai và Thành phố Hồ Chí Minh dẫn đến áp lực giao thông ngày càng gia tăng. Tại khu vực Ngã tư Vũng Tàu, một trong những nút giao trọng điểm với lưu lượng phương

tiện lớn và tổ chức giao thông phức tạp, tình trạng ùn tắc thường xuyên xảy ra, ảnh hưởng đáng kể đến khả năng lưu thông và hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội của khu vực.

Dự án Đường trên cao dọc Quốc lộ 51, đoạn từ Ngã tư Vũng Tàu đến nút giao đường Võ Nguyên Giáp với cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu, được định hướng là giải pháp hạ tầng chiến lược nhằm nâng cao năng lực kết nối liên vùng. Trong đó, nút giao Ngã tư Vũng Tàu (công trình cấp II) đóng vai trò then chốt, là điểm đầu mối tổ chức giao thông và phân luồng cho toàn tuyến. Trước yêu cầu cấp thiết đó, việc tổ chức thi tuyển phương án thiết kế nút giao thông Ngã tư Vũng Tàu là cần thiết nhằm lựa chọn giải pháp tối ưu, đáp ứng đồng thời các tiêu chí về kỹ thuật, tổ chức giao thông hiệu quả, tính khả thi và hiệu quả đầu tư. Đồng thời, đây cũng là cơ hội để nghiên cứu hình thành một công trình có giá trị kiến trúc, góp phần tạo điểm nhấn không gian đô thị tại cửa ngõ quan trọng của thành phố.

Thông qua cuộc thi, thành phố Đồng Nai có thể huy động các ý tưởng sáng tạo từ các đơn vị tư vấn trong và ngoài nước, qua đó lựa chọn phương án thiết kế chất lượng cao, phù hợp với định hướng quy hoạch và điều kiện thực tế. Công trình được kỳ vọng không chỉ giải quyết bài toán giao thông cấp bách mà còn góp phần xây dựng hình ảnh đô thị hiện đại, văn minh, từng bước nâng cao chất lượng không gian kiến trúc cảnh quan khu vực.

Kết quả thi tuyển sẽ là cơ sở quan trọng để triển khai các bước tiếp theo trong quá trình lập và thực hiện dự án đầu tư xây dựng, góp phần đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông, tăng cường kết nối vùng và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Đồng Nai trong giai đoạn tới.

III. GIỚI THIỆU CÔNG TRÌNH THI TUYỂN

1. Vị trí thi tuyển: Phường Trần Biên, Long Hưng, thành phố Đồng Nai.

2. Quy mô xây dựng

Xây dựng nút giao thông khác mức liên thông kết nối với tuyến đường trên cao dọc Quốc lộ 51, bảo đảm giao thông liên tục, không gián đoạn; giải quyết các hướng lưu thông trực tiếp từ Quốc lộ 51 đi đường Lê Văn Duyệt, từ cầu Đồng Nai đi Amata và ngược lại; đồng thời bổ sung các nhánh rẽ theo nhu cầu lưu lượng phương tiện nhằm hoàn thiện nút giao đồng bộ và đáp ứng năng lực thông hành và nằm trong ranh nút giao đề xuất.

IV. NỘI DUNG, YÊU CẦU THIẾT KẾ

1. Chức năng, tính chất công trình

a) Nút giao thông Ngã tư Vũng Tàu được xác định là một trong những nút giao thông khác mức có vai trò đặc biệt quan trọng trên trục Quốc lộ 51.

b) Công trình không chỉ đảm nhận chức năng tổ chức và phân luồng giao thông mà còn mang tính chất hạ tầng chiến lược, góp phần nâng cao năng lực vận tải, giảm ùn tắc và tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội khu vực. Đồng

thời, đây cũng là sẽ là công trình có giá trị biểu tượng kiến trúc - cảnh quan đô thị, đóng vai trò là bộ mặt của thành phố Đồng Nai.

2. Quy mô - tiêu chuẩn kỹ thuật

a) Loại công trình: Công trình giao thông trong đô thị.

b) Dạng thức nút giao: Xây dựng bổ sung: Cầu vượt trục thông theo hướng từ Quốc Lộ 51 sang đường Lê Văn Duyệt và ngược lại; nhánh cầu rẽ trái từ cầu Đồng Nai sang Lê Văn Duyệt, nhánh rẽ trái từ Lê Văn Duyệt sang Quốc Lộ 51 và nhánh rẽ phải từ cầu Đồng Nai sang Quốc Lộ 51. Giao thông tầng mặt đất được tổ chức theo dạng vòng xuyên kết hợp hệ thống đèn tín hiệu và các nhánh rẽ phải dành cho xe cơ giới.

c) Vận tốc thiết kế

- Tuyến chính: $V_{tk}=80\text{km/h}$; Bề rộng cầu chính $B=26,00\text{m}$ (06 làn xe).

- Các nhánh cầu rẽ trái trực tiếp: $V_{tk}=40\text{km/h}$.

- Cầu rẽ phải trực tiếp từ cầu Đồng Nai đi Quốc Lộ 51 dành cho ô tô: $V_{tk}=40\text{km/h}$

d) Tải trọng thiết kế: đáp ứng hoạt tải thiết kế HL93

đ) Khổ giới hạn và tĩnh không: Bảo đảm yêu cầu về khổ giới hạn, tĩnh không đối với Quốc lộ 1, Quốc lộ 51 và đáp ứng yêu cầu của quy hoạch tuyến đường sắt đô thị số 1 theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành.

e) Mặt cắt ngang công trình: Được thiết kế phù hợp với quy mô khai thác giai đoạn hoàn chỉnh, đảm bảo bề rộng mặt đường thống nhất với phần cầu:

- Cầu vượt trục thông dự kiến có bề rộng $B = 26,0 \text{ m}$ (06 làn xe), nghiên cứu khả năng mở rộng theo quy mô hoàn chỉnh.

- Quốc lộ 51 phía dưới cầu giữ nguyên quy mô mặt cắt ngang theo quy hoạch, bảo đảm lưu thông 04 làn xe cơ giới và 02 làn xe hỗn hợp; vị trí trụ cầu phải được nghiên cứu hợp lý nhằm hạn chế ảnh hưởng đến giao thông.

- Các nhánh cầu rẽ trực tiếp đảm bảo 1-2 làn xe (tùy theo lưu lượng).

g) Kết nối giao thông: Phương án phải bảo đảm kết nối đồng bộ giữa Quốc lộ 1, Quốc lộ 51, đường Lê Văn Duyệt, hệ thống đường đô thị trong khu vực và phù hợp với định hướng phát triển tuyến đường sắt đô thị số 1 theo quy hoạch được duyệt.

h) Kết cấu công trình: Cầu cạn và các cầu trong nút giao nghiên cứu sử dụng kết cấu thép, bê tông cốt thép hoặc bê tông cốt thép dự ứng lực; thiết kế tuân thủ TCVN 11823:2017 và các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

i) Tài liệu phục vụ thi tuyển: Sở Xây dựng thành phố Đồng Nai chịu trách nhiệm cung cấp hồ sơ, tài liệu và các thông tin kỹ thuật cần thiết phục vụ các đơn vị tham gia thi tuyển.

3. Các yêu cầu về thiết kế

a) Yêu cầu về quy hoạch - thiết kế đô thị

- Phương án thiết kế phải tuân thủ các quy hoạch, quy hoạch chuyên ngành và các quy định của pháp luật có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đáp ứng các chỉ tiêu quy hoạch, quy mô đầu tư, công suất thiết kế, cấp công trình và các yêu cầu kỹ thuật của Dự án.

- Bảo đảm sự đồng bộ với hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng giao thông và không gian đô thị khu vực; phù hợp với định hướng phát triển đô thị, quy hoạch giao thông và quy hoạch tuyến đường sắt đô thị số 1 trong tương lai.

- Nghiên cứu đầy đủ mối quan hệ giữa nút giao thông với các khu vực lân cận, bảo đảm kết nối hài hòa với Quốc lộ 1, Quốc lộ 51, đường Lê Văn Duyệt, hệ thống đường đô thị hiện hữu và các khu vực phát triển trong tương lai.

- Tổ chức không gian công trình và cảnh quan hợp lý, bảo đảm sự hài hòa giữa công trình với các không gian công cộng, cây xanh, hạ tầng kỹ thuật và cảnh quan đô thị; góp phần nâng cao chất lượng không gian kiến trúc khu vực cửa ngõ của thành phố Đồng Nai.

- Phương án cần nghiên cứu tổng thể các góc nhìn từ các hướng tiếp cận chính như cầu Đồng Nai, cầu An Hảo, Quốc lộ 1, Quốc lộ 51... và các khu vực lân cận để bảo đảm sự hài hòa với tổng thể không gian đô thị.

- Phương án thiết kế cần bảo đảm tính linh hoạt trong khai thác, khả năng kết nối với các dự án hạ tầng theo quy hoạch, đáp ứng nhu cầu phát triển đô thị trong tương lai và hạn chế tối đa xung đột với các công trình hiện hữu.

- Nghiên cứu các giải pháp tổ chức không gian phù hợp với điều kiện tự nhiên, khí hậu và môi trường khu vực; góp phần giảm thiểu các tác động bất lợi của nắng, gió, mưa, tiếng ồn và hướng tới phát triển đô thị bền vững. Các giải pháp quy hoạch, không gian đô thị và cảnh quan cần là cơ sở để hình thành phương án kiến trúc có tính thống nhất, hài hòa với tổng thể khu vực.

b) Yêu cầu về kiến trúc

- Trên cơ sở các yêu cầu về quy hoạch, quy mô, dạng thức nút giao và các thông số kỹ thuật của Dự án, phương án kiến trúc cần nghiên cứu giải pháp hình khối, vật liệu, màu sắc và chi tiết kiến trúc bảo đảm sự thống nhất giữa công năng, kết cấu và thẩm mỹ công trình.

- Công trình cần có ngôn ngữ kiến trúc hiện đại, tinh gọn, có tính biểu tượng và khả năng nhận diện cao, tương xứng với vai trò là nút giao thông cửa ngõ quan trọng của thành phố Đồng Nai, góp phần tạo dựng hình ảnh đô thị văn minh, hiện đại và phát triển.

- Khuyến khích khai thác hình thức kết cấu để tạo hình kiến trúc, hạn chế sử dụng các chi tiết trang trí mang tính hình thức; bảo đảm sự hài hòa giữa giải pháp kiến trúc, kết cấu và yêu cầu khai thác lâu dài của công trình.

- Phương án kiến trúc cần tạo được điểm nhấn thị giác từ nhiều hướng tiếp cận; nghiên cứu giải pháp hình khối, tỷ lệ, màu sắc và vật liệu phù hợp, bảo đảm giá trị thẩm mỹ cả ban ngày và ban đêm.

- Đề xuất giải pháp chiếu sáng kiến trúc kết hợp chiếu sáng mỹ thuật, bảo đảm an toàn giao thông, tăng cường khả năng nhận diện công trình và góp phần nâng cao giá trị cảnh quan đô thị vào ban đêm.

- Vật liệu sử dụng cần bảo đảm độ bền, khả năng chống ăn mòn, phù hợp với điều kiện khí hậu khu vực, thuận lợi cho công tác quản lý, khai thác và bảo trì; ưu tiên sử dụng vật liệu thân thiện với môi trường, có hiệu quả kinh tế và phù hợp điều kiện thi công tại Việt Nam.

- Khuyến khích ứng dụng các giải pháp công nghệ tiên tiến trong thiết kế và vận hành công trình nhằm nâng cao hiệu quả khai thác, tiết kiệm năng lượng, giảm chi phí vận hành và bảo trì.

- Khuyến khích các đơn vị tư vấn đề xuất ý tưởng kiến trúc sáng tạo, có bản sắc riêng, tránh trùng lặp với các công trình nút giao thông đã xây dựng hoặc đã tổ chức thi tuyển; đồng thời bảo đảm tính khả thi trong đầu tư xây dựng, khai thác và vận hành công trình.

c) Yêu cầu về tổ chức giao thông

- Phương án thiết kế phải tuân thủ quy mô, dạng thức nút giao và các thông số kỹ thuật quy định tại Mục 2 của Nhiệm vụ thi tuyển.

- Tổ chức giao thông phải khoa học, hợp lý, phân luồng rõ ràng, giảm thiểu các điểm xung đột giữa các dòng phương tiện, bảo đảm an toàn giao thông và nâng cao năng lực thông hành của nút giao.

- Bảo đảm khả năng khai thác hiệu quả đối với các hướng lưu thông chính, các nhánh kết nối, giao thông công cộng, xe máy, ô tô và người đi bộ; đáp ứng nhu cầu giao thông hiện tại và định hướng phát triển trong tương lai.

- Bố trí hợp lý hệ thống báo hiệu đường bộ, biển báo, sơn kẻ đường, đèn tín hiệu giao thông, dải phân cách, lan can và các công trình bảo đảm an toàn giao thông theo quy định.

- Hạn chế tối đa phạm vi giải phóng mặt bằng, giảm ảnh hưởng đến công trình hiện hữu, hạ tầng kỹ thuật và khu vực dân cư; đồng thời bảo đảm thuận lợi cho việc tổ chức giao thông trong suốt quá trình thi công.

- Nghiên cứu giải pháp tổ chức thi công và phân kỳ đầu tư phù hợp nhằm duy trì giao thông thông suốt, hạn chế ùn tắc và bảo đảm khả năng khai thác liên tục trong quá trình triển khai dự án.

- Bảo đảm tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật và các quy định của pháp luật hiện hành về thiết kế và tổ chức giao thông.

d) Yêu cầu về kỹ thuật

- Phương án thiết kế phải tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan; bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất và khả thi trong việc áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật.

- Loại, cấp công trình: Nút giao thông: Cấp đặc biệt; Cầu trong nút giao: Cấp II (theo Thông tư 34/2026/TT-BXD ngày 25/6/2026 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết về cấp công trình xây dựng phục vụ quản lý hoạt động xây dựng).

- Giải pháp kỹ thuật và kết cấu phải bảo đảm an toàn chịu lực, độ bền, tuổi thọ công trình; phù hợp với điều kiện địa chất, địa hình, thủy văn, khí hậu khu vực và đáp ứng yêu cầu về chống động đất, chống ngập, chống gió bão theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

- Đề xuất đầy đủ các sơ đồ nguyên lý, giải pháp kỹ thuật và hệ thống hạ tầng kỹ thuật của công trình; trong đó làm rõ các giải pháp về kết cấu, thoát nước, chiếu sáng, tổ chức giao thông, hệ thống an toàn giao thông, hạ tầng kỹ thuật và các hạng mục kỹ thuật có liên quan.

- Khuyến khích nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp công nghệ tiên tiến, hệ thống giao thông thông minh (ITS), công nghệ số trong quản lý, giám sát, điều hành giao thông và vận hành công trình, phù hợp với định hướng phát triển đô thị thông minh.

- Giải pháp kỹ thuật phải bảo đảm tính đồng bộ, hiện đại, khả thi; phù hợp với điều kiện sản xuất, vận chuyển, thi công cơ giới và năng lực xây dựng tại Việt Nam; đồng thời thuận lợi trong công tác quản lý, khai thác, kiểm tra, bảo trì, sửa chữa và thay thế các hạng mục của công trình.

- Khuyến khích đề xuất các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm, năng lượng tái tạo, vật liệu bền vững và thân thiện với môi trường nhằm nâng cao hiệu quả khai thác, giảm chi phí vận hành, bảo trì và kéo dài tuổi thọ công trình.

đ) Công trình xanh - thân thiện với môi trường

- Phương án thiết kế cần nghiên cứu, tích hợp các giải pháp công trình xanh, sử dụng hiệu quả tài nguyên, phù hợp với điều kiện tự nhiên, khí hậu khu vực và định hướng phát triển đô thị bền vững. Các giải pháp đề xuất cần xem xét trong toàn bộ vòng đời công trình, từ đầu tư xây dựng, khai thác vận hành đến bảo trì, bảo dưỡng.

- Nghiên cứu giải pháp tổ chức không gian, cảnh quan tổng thể khu vực nút giao theo hướng bền vững, tăng cường diện tích cây xanh, hạn chế tác động tiêu cực đến môi trường đô thị.

- Đề xuất các giải pháp sử dụng hiệu quả năng lượng, ưu tiên ứng dụng năng lượng tái tạo trong các hệ thống chiếu sáng, vận hành và quản lý công trình.

- Nghiên cứu giải pháp thu gom, tái sử dụng nước mưa, tiết kiệm nước trong công tác duy trì cây xanh, vệ sinh và vận hành công trình.

- Ưu tiên sử dụng vật liệu thân thiện với môi trường, có độ bền cao, phù hợp điều kiện khí hậu nhiệt đới ẩm, hạn chế phát sinh chi phí bảo trì, thay thế trong quá trình khai thác.

- Có giải pháp giảm thiểu tác động môi trường trong quá trình thi công và khai thác như: giảm bụi, tiếng ồn, rung động, ảnh hưởng đến khu vực dân cư và các công trình lân cận.

e) Cảnh quan hài hòa với tổng thể toàn đô thị

- Cần phân tích thấu đáo những yếu tố về bối cảnh đô thị rộng để công trình đạt được vị thế điểm nhấn kiến trúc nổi bật nhưng vẫn hài hòa với các công trình lân cận.

- Kiến trúc công trình cần thể hiện sự hài hòa với các công trình lân cận kết hợp với đường nét, phong cách kiến trúc hiện đại và đặc biệt có sự sáng tạo, cuốn hút về khối.

- Khuyến khích các giải pháp tổ chức cảnh quan dưới gầm cầu, khu vực phân cách, đảo giao thông và các không gian trống trong phạm vi nút giao theo hướng tăng giá trị sử dụng, cải thiện mỹ quan đô thị.

- Giải pháp hình khối, tỷ lệ, vật liệu, màu sắc và chi tiết kiến trúc cần được nghiên cứu đồng bộ giữa các hạng mục trong nút giao, bao gồm cầu vượt, cầu nhánh, hầm chui, hệ thống đường dẫn, không gian dưới cầu và các khu vực phụ trợ.

- Đảm bảo mối quan hệ hài hòa giữa công trình với các thành phần kiến trúc khác xung quanh, nhưng không lẫn lộn mà có nét riêng biệt.

g) Yêu cầu về giải pháp thi công và duy tu bảo dưỡng

- Phương án thiết kế cần nghiên cứu giải pháp thi công có tính khả thi, phù hợp với điều kiện khu vực có mật độ giao thông lớn, hạn chế tối đa ảnh hưởng đến hoạt động giao thông hiện hữu trong suốt quá trình triển khai dự án.

- Cần đề xuất phương án tổ chức thi công theo từng giai đoạn, bảo đảm duy trì khả năng khai thác giao thông, hạn chế ùn tắc và bảo đảm an toàn cho người, phương tiện trong khu vực.

- Giải pháp kết cấu và cấu tạo công trình phải thuận lợi cho công tác kiểm tra, bảo trì, sửa chữa, thay thế các bộ phận trong quá trình khai thác như: kết cấu nhịp, khe co giãn, hệ thống thoát nước, lan can, chiếu sáng, thiết bị an toàn giao thông và các hệ thống kỹ thuật khác.

- Ưu tiên các giải pháp thi công áp dụng công nghệ tiên tiến, phù hợp với điều kiện năng lực thi công tại Việt Nam, có khả năng kiểm soát chất lượng, tiến độ và chi phí đầu tư.

- Tiến độ thi công đề xuất phải phù hợp với kế hoạch triển khai dự án được duyệt, đồng thời xem xét khả năng phân kỳ đầu tư, khai thác từng giai đoạn nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư.

h) Dự kiến chi phí đầu tư

- Công trình mang tính hiện thực cao. Do đó các ý tưởng quy hoạch và kiến trúc công trình cần được cân nhắc kỹ lưỡng để đảm bảo tính khả thi về kinh tế - kỹ thuật.

- Phương án dự thi phải thực hiện khái toán chi phí đầu tư của phương án kiến trúc đề xuất phù hợp với các quy định của pháp luật về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, đảm bảo hiệu quả đầu tư và không vượt tổng mức đầu tư dự kiến theo chủ trương đầu tư đã được phê duyệt.

** Các yêu cầu đặt ra trong Nhiệm vụ thiết kế mang tính định hướng và gợi ý. Các tổ chức tư vấn thiết kế dự thi có thể bổ sung các nội dung để đưa ra phương án thiết kế quy hoạch - kiến trúc tối ưu.*

V. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ PHƯƠNG ÁN THIẾT KẾ

Phương án dự thi được đánh giá trên cơ sở mức độ đáp ứng các yêu cầu về quy hoạch, kiến trúc, tổ chức giao thông, giải pháp kỹ thuật, tính khả thi và hiệu quả đầu tư xây dựng. Các tiêu chí đánh giá nhằm lựa chọn phương án có chất lượng tổng thể cao, bảo đảm công năng khai thác, an toàn giao thông, tính bền vững, đồng thời tạo được dấu ấn kiến trúc đặc trưng cho Nút giao thông Ngã tư Vũng Tàu thuộc Dự án đường trên cao dọc Quốc lộ 51. Các nhóm tiêu chí đánh giá chính gồm:

1. Sự phù hợp về quy hoạch, tổ chức không gian và cảnh quan đô thị

a) Mức độ phù hợp với các quy hoạch được duyệt, định hướng phát triển không gian đô thị và hệ thống hạ tầng giao thông khu vực.

b) Khả năng kết nối đồng bộ với các tuyến giao thông hiện hữu, tuyến đường trên cao dọc Quốc lộ 51 và định hướng tuyến metro trong tương lai.

c) Khả năng tạo lập hình ảnh điểm nhấn kiến trúc - hạ tầng tại khu vực cửa ngõ đô thị, có tính nhận diện cao nhưng vẫn hài hòa với cảnh quan khu vực.

d) Giải pháp tổ chức cảnh quan, không gian dưới công trình, cây xanh, chiếu sáng và mối quan hệ giữa công trình với khu vực xung quanh.

2. Hiệu quả tổ chức giao thông và bảo đảm an toàn khai thác

a) Khả năng đáp ứng nhu cầu giao thông hiện tại và trong tương lai, nâng cao năng lực thông hành của nút giao.

b) Giải pháp phân luồng, tổ chức các dòng phương tiện, giảm thiểu xung đột giao thông và nâng cao mức độ an toàn.

c) Sự hợp lý trong tổ chức giao thông giữa các hướng lưu thông chính, các nhánh rẽ, đường song hành và hệ thống giao thông khu vực.

d) Bảo đảm các yêu cầu về khổ giới hạn, tĩnh không, vận tốc thiết kế và các tiêu chuẩn kỹ thuật giao thông hiện hành.

đ) Giải pháp duy trì giao thông trong quá trình thi công, hạn chế ảnh hưởng đến hoạt động giao thông hiện hữu.

3. Giải pháp kiến trúc, hình thái công trình và tính biểu tượng

a) Tính sáng tạo, độc đáo trong ý tưởng thiết kế, tạo được bản sắc riêng cho công trình.

b) Sự hài hòa giữa hình thức kiến trúc, giải pháp kết cấu và yêu cầu công năng khai thác.

c) Khả năng tạo điểm nhấn về không gian, hình khối, tỷ lệ, vật liệu và chiếu sáng kiến trúc.

d) Mức độ phù hợp của vật liệu, màu sắc, giải pháp hoàn thiện với điều kiện khí hậu và môi trường khu vực.

đ) Khả năng tạo dựng hình ảnh công trình hiện đại, văn minh, phù hợp với vai trò là công trình hạ tầng giao thông quan trọng của đô thị.

4. Giải pháp kỹ thuật, kết cấu và công nghệ

a) Tính hợp lý, đồng bộ và khả thi của giải pháp kết cấu cầu, hầm, các nhánh giao thông và các hạng mục liên quan.

b) Mức độ tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành.

c) Khả năng đáp ứng yêu cầu về an toàn chịu lực, độ bền, tuổi thọ công trình và điều kiện địa chất, thủy văn khu vực.

d) Giải pháp ứng dụng công nghệ hiện đại trong quản lý, vận hành, điều tiết giao thông (ITS) và các hệ thống kỹ thuật liên quan.

đ) Khả năng thuận lợi trong thi công, kiểm tra, bảo trì, sửa chữa và khai thác lâu dài.

5. Tính bền vững, thân thiện môi trường

a) Giải pháp sử dụng hiệu quả năng lượng, tài nguyên và vật liệu.

b) Khả năng tích hợp các giải pháp công trình xanh, sử dụng năng lượng tái tạo, tái sử dụng nước và tăng cường cây xanh cảnh quan.

c) Giải pháp giảm thiểu tác động môi trường trong quá trình xây dựng và khai thác công trình.

d) Mức độ thích ứng với điều kiện khí hậu, thời tiết và các tác động bất lợi của môi trường.

6. Tính khả thi và hiệu quả đầu tư

a) Tính khả thi về kinh tế - kỹ thuật của phương án đề xuất.

b) Sự phù hợp giữa ý tưởng kiến trúc, quy mô công trình, giải pháp kỹ thuật và chi phí đầu tư xây dựng.

c) Khả năng triển khai trong điều kiện thực tế, bao gồm giải phóng mặt bằng, tổ chức thi công, phân kỳ đầu tư và quản lý vận hành.

Hiệu quả đầu tư xét trên toàn bộ vòng đời công trình, bao gồm chi phí xây dựng, khai thác, bảo trì và sửa chữa.